TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2022/QĐST-DS	*Cái Bè, ngày 18 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 245/2022/TLST-DS ngày 27/6/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** *Nguyên đơn***: Bà **NGUYỄN THỊ N,** sinh năm 1959

Địa chỉ: ấp Mỹ Th, xã Mỹ Đức T, huyện Cái B, tỉnh Tiền G

*** *Bị đơn:*** Bà **ĐINH THỊ T (ĐINH THỊ T),** sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Mỹ Đức T, huyện Cái B, tỉnh Tiền G

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đinh Thị T (Đinh Thị T) đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền nợ hụi là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Thực hiện trả mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi xong nợ. Thực hiện trả vào ngày 28 tây hàng tháng, kỳ đầu tiên trả là ngày 28/09/2022.

Nếu các kỳ trả nợ vào ngày 28 tây hàng tháng trùng vào ngày nghỉ theo quy định của bộ luật lao động thì sẽ thực hiện trả vào ngày làm việc tiếp theo.

Nếu bà T (T) vi phạm nghĩa vụ trả nợ lần nào trong các kỳ trả nợ nêu trên thì bà N được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án thi hành một lần toàn bộ số tiền mà bà T còn nợ lại.

Kể từ khi bà N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà T (T) chậm thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

+ Bà N chịu 750.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bà có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí, án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi nên căn cứ theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội thì bà N được miễn án phí dân sự sơ thẩm phải nộp.

+ Bà T (T) chịu 750.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ÂU THỊ THẢO